

Số: 15 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét báo cáo của UBND tỉnh, các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra số 194/BC-HĐND ngày 03/12/2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018

Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen. Trong tỉnh, một số khó khăn liên quan đến nội tại của nền kinh tế, nhất là nguồn lực cho đầu tư phát triển, nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn khó khăn; tình hình hạn hán cục bộ và mưa lũ cuối năm đã ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của Nhân dân, nhất là vùng miền núi, vùng sâu, vùng nông thôn, vùng ven biển của tỉnh. Nhưng được sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời của Trung ương; sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, cùng sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh nên đã đạt được kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục duy trì ổn định và có chuyển biến tích cực, toàn diện, đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức 15/15 chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Chủ trương đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, nhất là chuyển dịch cơ cấu nội bộ trong từng ngành, lĩnh vực được tập trung chỉ đạo đạt kết quả bước đầu. Các hoạt động đột phá về năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch có chuyển biến tích cực, quan trọng; các Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh và điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối được triển khai đồng bộ. Công tác thu hút đầu tư các thành phần kinh tế có nhiều tiến bộ, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng nhanh; thu ngân sách đạt khá; hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc. Lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống Nhân dân vùng nông thôn,

miền núi tiếp tục được cải thiện. Quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội giữ vững; công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được chú trọng.

Bên cạnh những kết quả tích cực, HĐND tỉnh nhấn mạnh một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục trong thời gian đến là: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây trồng cận, mô hình sản xuất tiết kiệm nước chưa thật sự bền vững; triển khai thực hiện cánh đồng lớn chưa đạt kế hoạch đề ra, một số mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả chậm được nhân rộng, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất còn nhiều hạn chế; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn khó khăn; phong trào xây dựng nông thôn mới một số nơi chững lại, một số xã nông thôn mới chất lượng tiêu chí đạt được còn thấp, thiếu tính ổn định. Việc thu hút đầu tư, nâng tỷ lệ lấp đầy một số khu, cụm công nghiệp còn thấp; công tác giải phóng công suất cho các dự án điện gió, điện mặt trời còn khó khăn. Tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị, đô thị du lịch còn chậm; tiến độ giải ngân một số nguồn vốn đầu tư còn chậm. Các dự án du lịch trọng điểm, du lịch đẳng cấp cao triển khai chậm, hạ tầng du lịch còn bất cập, thu hút khách nước ngoài còn khó khăn. Công tác quản lý đất đai ở một số nơi chưa hiệu quả; nguồn thu ngân sách từ đất đai để đầu tư phát triển đạt thấp, nhất là cấp tỉnh; việc triển khai thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh còn thấp so với nghị quyết của HĐND tỉnh giao. Hoạt động của một số doanh nghiệp, hợp tác xã còn nhiều khó khăn; đời sống của một bộ phận dân cư vùng miền núi, vùng sâu, vùng bị ảnh hưởng của hạn hán, lũ lụt còn nhiều khó khăn; trật tự xã hội một số nơi có lúc còn diễn biến phức tạp.

II. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2019

Trên cơ sở thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2016 – 2020; căn cứ Nghị quyết số 33/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2016 – 2020, nhiệm vụ còn lại giai đoạn 2019 – 2020 là rất lớn; HĐND tỉnh thống nhất tập trung đẩy mạnh các nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung:

Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là cơ cấu lại nông nghiệp, công nghiệp và đầu tư, tạo chuyển biến mạnh mẽ. hiệu quả trên các lĩnh vực trọng điểm về phát triển năng lượng tái tạo, kinh tế biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao. Tập trung tháo gỡ khó khăn, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ đẩy mạnh khởi nghiệp doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ và tận dụng hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tăng cường quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Chú trọng phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải thiện đời sống Nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy, thi tuyển biên chế. Phải cơ cấu lại đội ngũ CBCC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Tập trung triển khai

thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 115 của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch năm 2019:

- Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 10 - 11% và phân đầu đạt cao hơn; GRDP bình quân đầu người đạt 46 - 47 triệu đồng; cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 34 - 35%, công nghiệp - xây dựng chiếm 25 - 26%, dịch vụ chiếm 39 - 40%; Thu ngân sách trên địa bàn 2.700 - 2.800 tỷ đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 15.328 tỷ đồng.

- Về xã hội: Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) 1 - 1,5%, (riêng huyện Bác ái giảm ít nhất 4%); duy trì mức giảm tỷ lệ sinh 0,4‰; tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm 1%; tỷ lệ tham gia BHYT chiếm 89% dân số; giải quyết việc làm mới cho 15.500 lao động; đào tạo nghề cho 8.500 lao động.

- Về môi trường: Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 94%; tỷ lệ hộ gia đình nông thôn có công trình hợp vệ sinh đạt 76%; duy trì tỷ lệ các khu, cụm công nghiệp, nhà máy chế biến đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%; tỷ lệ che phủ rừng đạt 46,3%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản thống nhất 06 nhóm nhiệm vụ và 06 nhóm giải pháp chủ yếu tại Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và giai đoạn đến năm 2020, HĐND tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Về kinh tế:

- Lĩnh vực Nông, lâm nghiệp, thủy sản: Giá trị sản xuất toàn ngành tăng 6 - 7%; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hiệu quả, bền vững gắn với ứng dụng khoa học - công nghệ; triển khai chuyển đổi cơ cấu cây trồng vùng tưới thuộc hệ thống kênh Tân Mỹ; phân đầu chuyển đổi 1.500 - 2000 ha sang cây trồng cận theo hướng bền vững, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất và thu nhập cho người dân; chú trọng phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; duy trì và phát triển mở rộng cánh đồng lớn; tiếp tục nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả, tưới tiết kiệm nước, ứng phó hiệu quả biến đổi khí hậu. Tiếp tục duy trì, phát triển quy mô đàn gia súc, gia cầm, nhất là chăn nuôi đại gia súc gắn với phát triển đồng cỏ. Nhân rộng và phát huy hiệu quả hoạt động lò giết mổ gia súc tập trung ở các đô thị, vùng dân cư tập trung ven đô. Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy rừng, bảo vệ và phát triển rừng. Thực hiện tốt các chính sách phát triển thủy sản, nâng cao năng lực tàu thuyền khai thác xa bờ, phát triển mạnh hậu cần nghề cá. Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, phân đầu năm 2019 có thêm từ 2 - 3 xã và ít nhất 01 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Nâng

chất lượng hoạt động của các hợp tác xã; đẩy mạnh việc hình thành các tổ chức liên kết sản xuất, nâng cao chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Công nghiệp - Xây dựng: Phân đấu giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 18 – 19%. Hoàn thành Đề án xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Tập trung đẩy nhanh tiến độ dự án về thực hiện giải phóng công suất các dự án điện gió, điện mặt trời; phân đấu hòa vào lưới điện quốc gia 800 MW điện gió, điện mặt trời; xúc tiến triển khai tổ hợp điện khí Cà Ná, thủy điện tích năng Bác Ái, cảng biển tổng hợp Cà Ná và các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng cấp thiết như: Đập hạ lưu sông Dinh, hồ Sông Than, dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải Miền Trung - tiểu dự án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung – tiểu dự án Ninh Thuận. Xúc tiến đẩy nhanh tiến độ dự án khu công nghiệp Du Long, khu công nghiệp Phước Nam, cụm công nghiệp Quảng Sơn. Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, nhất là các doanh nghiệp phát triển lợi thế và sản phẩm đặc thù của tỉnh.

Hoàn tất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các khu vực ven biển, nhất là đô thị ven biển của tỉnh, tạo chuyên biến mạnh mẽ trong hoạt động kinh doanh bất động sản. Đẩy nhanh tiến độ các dự án đô thị mới, nhà ở xã hội, nhà ở người có công, các dự án BT theo quy định; phân đấu giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng 23 – 24%.

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, du lịch: Tập trung phát triển các ngành dịch vụ ứng dụng công nghệ hiện đại, có giá trị gia tăng cao; tốc độ luân chuyển hàng hóa tăng 16 - 17%, luân chuyển hành khách tăng 20 - 21%. Triển khai thực hiện đạt kết quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với đẩy mạnh cuộc vận động “đưa hàng Việt về nông thôn”, “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; mở rộng thị trường xuất khẩu, phân đấu giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt 100 triệu USD.

Tiếp tục triển khai, thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nâng cao thương hiệu du lịch, gắn với xây dựng, nâng cao chất lượng các điểm đến, đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch quy mô lớn, đẳng cấp cao; triển khai, thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, làng nghề; phân đấu thu hút 2.350 ngàn lượt du khách, trong đó tăng tỷ lệ khách nước ngoài và duy trì giá trị sản xuất ngành dịch vụ tăng 10 – 11%.

- Phát triển doanh nghiệp: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp, đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm và thương hiệu, từng bước hình thành các doanh nghiệp có tiềm lực mạnh, doanh nghiệp đầu đàn. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế tập thể và nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới.

b) Về đầu tư:

Triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 115 của Chính phủ về cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh để tạo thêm nguồn lực đầu tư phát triển của tỉnh. Hoàn thành trình phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030. Đổi mới, nâng chất lượng thu hút đầu tư các thành phần kinh tế, trọng tâm thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực trọng điểm, đột phá gắn với chất lượng theo chiều sâu. Tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ và nâng cao hiệu quả đầu tư công; tập trung ưu tiên nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách và phát huy ngay hiệu quả. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính và chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công cấp tỉnh.

c) Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc tăng thu ngân sách từ nguồn lực đất đai. Tăng cường dự báo chủ động ứng phó phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai, biến đổi khí hậu. Thực hiện có hiệu quả Đề án chung tay xây dựng Ninh Thuận “xanh - sạch - đẹp” giai đoạn 2016 – 2020.

d) Về kinh tế - xã hội miền núi:

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả về phát triển kinh tế - xã hội miền núi giai đoạn 2016 – 2020 theo Nghị quyết số 44/2016/NQ-HĐND ngày 23/8/2016 của HĐND tỉnh; chú trọng thực hiện công tác phối hợp lồng ghép các nguồn lực để thực hiện đạt các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và miền núi; đẩy mạnh việc áp dụng khoa học kỹ thuật thực hiện một số mô hình sản xuất của các chương trình 135, chương trình 30a và dự án nhân rộng một số mô hình giảm nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp giảm nghèo bền vững cho vùng miền núi, dân tộc; tăng cường huy động các nguồn lực để hỗ trợ giúp đỡ nhà ở cho người nghèo vùng miền núi, dân tộc.

đ) Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục rà soát, đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới trường lớp học và đội ngũ giáo viên gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông; nâng tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nâng chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ các lĩnh vực kinh tế trọng điểm của tỉnh. Tăng cường công tác y tế dự phòng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh gắn với thực hiện Đề án bệnh viện vệ tinh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chính sách người có công; thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, trong đó giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng đẩy mạnh các giải pháp chăm sóc bảo vệ trẻ em; nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm; đẩy mạnh xuất khẩu lao động theo kế hoạch. Tăng cường huy động các nguồn lực

dầu tư, nâng cao năng lực, tiềm lực khoa học, công nghệ, đổi mới công nghệ, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp. Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện có hiệu quả phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước; giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trong lĩnh vực đất đai, giải phóng mặt bằng ở các dự án trọng điểm.

4. Tổ chức thực hiện

- Giao UBND tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, các quy định pháp luật hiện hành và tình hình thực tiễn của địa phương tổ chức thực hiện đạt hiệu quả nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Giao Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát và tổ chức thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội được thành lập theo quy định pháp luật có trách nhiệm giám sát và động viên mọi tầng lớp Nhân dân trong tỉnh thực hiện thắng lợi nghị quyết của HĐND tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thanh